

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HNGĐ-ST.

Ngày 26-11-2019

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hòa

2. Ông Trần Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phụng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Võ N – sinh năm 1984. (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 123, tổ 23, ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

2/ Bị đơn: Anh Võ S – sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 23, ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và bản tự khai - nguyên đơn chị Võ N trình bày:

Chị và anh Võ S chung sống với nhau từ năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 19/10/2004. Vợ chồng chung sống với gia đình bên chị và cuộc sống vẫn bình thường đến khoảng tháng 09/2015 thì anh S về nhà và nói với chị là “không làm nuôi mẹ con chị nổi nên anh S đi về nhà mẹ ruột ở”. Sau đó chị có năn nỉ anh S đừng đi, ở lại phụ chị nuôi con, tuy nhiên anh S không đồng ý mà vẫn bỏ đi. Từ khi anh S về nhà mẹ ruột sống cho đến nay, anh S không hề có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị và anh S đã sống ly thân với nhau từ khoảng tháng 09/2015 cho đến nay. Về con chung, chị và anh S có với nhau 02 con chung tên Võ T – sinh ngày 28/3/2005 và Võ K – sinh ngày 23/12/2013, hiện đang sống với chị. Về hôn nhân nay chị yêu cầu ly hôn với anh S; về con chung: chị yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung, chị không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo lời trình bày của bị đơn, anh Võ S:

Tôi thông nhất với những lời trình bày của chị N về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, con chung là đúng. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống chung gia đình bên vợ, quá trình chung sống thì giữa anh và mẹ chị N nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nên anh bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ từ khoảng tháng 09/2015 cho đến nay. Anh có xây nhà riêng và có đón chị N và con về sống chung nhưng chị N không chịu về. Nay chị N yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì anh vẫn còn thương vợ thương con; về tài sản chung, nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh S

Về con chung: Giao 02 cháu Võ T – sinh ngày 28/3/2005 và Võ K – sinh ngày 23/12/2013 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng; Ghi nhận chị N không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Võ N có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung với anh Võ S. Do đó căn cứ vào Điều 28, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh Võ S đã được Tòa án triệu tập tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Chị N và anh S tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 09/2015 thì anh S tuyên bố là không nuôi nổi vợ con nữa và dọn đồ về cha mẹ ruột của anh S, bỏ mặc mẹ con chị N tự sinh sống và không có thiện chí hàn gắn. Xét thấy tình trạng vợ chồng giữa chị N và anh S đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được; căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh S.

- Về con chung: Chị N và anh S có 02 con chung tên Võ T – sinh ngày 28/3/2005 và Võ K – sinh ngày 23/12/2013, hiện đang sống với chị N, cháu T có nguyện vọng được sống với chị N, chị K còn nhỏ, nên cần giao 02 con chung cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình; Chị N không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên ghi nhận.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ N đối với anh Võ S.
Chị Võ N được ly hôn đối với anh Võ S.

2. Về con chung: Giao 02 cháu Võ T – sinh ngày 28/3/2005 và Võ K – sinh ngày 23/12/2013 cho chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011905 ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu; chị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng anh Võ S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- UBND xã P;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Văn Diệp